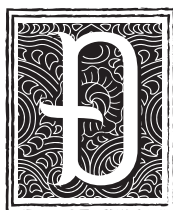


CHƯƠNG MỘT

MỘT NGÀY BÌNH THƯỜNG



Đoàn người ngựa xuống tới làng Liên Chiểu lúc trời đã hoàng hôn. Biển đã sẫm màu, mà trời lúc đó còn sẫm màu hơn biển. Bán đảo Sơn Trà đón lấy những tia nắng cuối ngày, tạo thành vệt sáng lấp lánh viền lấy chỏm tròn cao của thủy đồn nổi tiếng. Đã vào thu từ lâu. Biển Sơn Trà với bao nhiêu vụng lớn, vụng nhỏ kín đáo bây giờ là nơi đỗ cánh của hàng vạn con chim trời tránh rét phương Bắc bay xuống phương Nam. Chúng bay thành từng đàn lớn kiếm ăn, đùa giỡn, ghép đôi... đua nhau kêu inh ỏi vui mừng.

Nguyễn Huệ rướn chân trên bàn đạp nhìn về phía trước. Ông giơ cái roi ngựa chỉ phía xa xa, nơi ấy lộ nhà quân, thuyền chiến giữa một vùng ven biển chung quanh đông đúc vạn chài.

- Ông Bảo! Trại thủy ông mới cất ở kia đó chẳng?

Đô đốc Bảo giục ngựa lên gần song song với con ngựa chiến lang của Bắc Bình vương, nói rất to cho tiếng khỏi bị gió bạt:

- Bẩm đức Lệnh! Đây là xưởng thuyền. Còn thủy trại ở mé bên kia núi. Chỗ ấy nước sâu hơn. Thủy trại cách thủy đồn Sơn Trà mười hai dặm biển.

Nguyễn Huệ hoa roi ngựa, vui vẻ nói rất to:

- Ta đến xưởng thuyền trước đã. Đi mau thôi, các ông!

Bắc Bình vương vụt roi trong không khí. Con ngựa lang tinh khôn hiểu ý chủ chuyển sang nước kiệu. Tiếng vó ngựa giòn giã, bụi đường thiên lí bốc lên. Đô đốc Bảo cũng giục ngựa phi theo chủ tướng. Bắc Bình vương đã trẻ, tuổi chưa tới bốn mươi mà đô đốc Bảo còn trẻ hơn. Viên tướng này mới nổi danh ba năm trước, nhằm dịp theo đức Lệnh Nguyễn Huệ đem quân phạt Trịnh ở Bắc Hà. Trong một trận ven sông Vị Hoàng, Bảo dẫn quân kị tung hoành trong trận địa bộ binh Trịnh như vào chỗ không người. Tên đạn địch hình như né sợ anh ta, nhưng thực ra là vì Bảo xông pha nhanh quá, binh tướng nhà Trịnh hết hồn, súng chưa kịp giơ lên thì Bảo đã lướt qua rồi. Năm nay, đô đốc Bảo mới vừa tròn ba mươi tuổi. Hồi năm ngoái, có lần đức Lệnh đã bảo viên tướng trẻ:

- Ông Bảo! Các cụ nhà ta thường nói: “Làm trai ba mươi tuổi mới thành người.” Thế mà ông thành người từ năm hai mươi bảy đó.

Và đức Lệnh thưởng cho đô đốc Bảo một lưỡi gươm sắc. Đó là thanh gươm đức Lệnh đã dùng trong ba mùa chiến đấu ở đất Gia Định. Đức Lệnh thích thanh gươm đó, đô đốc Bảo càng cưng chiều nó hơn, kiếm chẳng rời thân. Thanh gươm đó bây giờ đây viên đô đốc trẻ tuổi giắt bên sườn trái. Vỏ thanh gươm bằng đồng thau cũ, các khoen, các bao chót, kẹp cửa miệng đều xạm đen, chuôi thanh gươm kết múi tô màu rử xuống dải thao Triều Khúc màu đỏ, kỉ vật chiến thắng năm kia trên chiến trường Thăng Long.

Đô đốc Bảo chỉ rút lưỡi gươm này ra khỏi vỏ khi lâm trận, còn lúc tập trận, luyện võ ông dùng một cây gươm khác.

...

Xưởng thuyền lập trên khoảnh đất rộng mấy chục mẫu kê sát ngay vụng biển. Ở đây đóng những thuyền chiến vỏ trái dừa cỡ lớn. Những chiến thuyền đóng xong rồi hạ thủy, đậu châu mũi vào bờ. Biển lặng sóng, dây neo buông chùng, những con thuyền gỗ mới đổ au bênh bồng lúc lắc như những người thân quen đang ghé đầu chuyện trò lí thú. Xa chút nữa là hai âu tàu. Lòng âu vét sạch nước, bên trong âu có hai con tàu dựng trên đà giáo, chắc là sửa chữa sắp xong, đang vào lúc làm gấp vài việc cuối cùng nào đó. Ngay bây giờ, trời đã nhá nhem, mà trên sân tàu, những người thợ vẫn đang dùng trục quay đặt lên bệ lái mấy khẩu thần công to đen trùi trùi.

Nguyễn Huệ không cho ngựa đi vào cổng chính để đến ngôi nhà giữa, nơi làm việc của viên tướng coi xưởng thuyền. Ông cho ngựa phi dọc theo hàng rào cấm bằng bắp gỗ xẻ, xuống thẳng âu tàu. Con đường này bắt qua một bãi cỏ hẹp, rồi quặt xuống lợi nước. Nhưng vừa khỏi chỗ quẹo, đoàn ngựa dừng ngay một vườn rau nhỏ. Vó ngựa xéo lên luống, giày lên những cây rau mới chớm lớn. Thoáng chốc, mùi thơm ngon ngọt của tía tô, húng quế sực nức lên.

Có tiếng quát từ đám người đang làm việc trong âu tàu:

- Quân này to gan thật, dám cho ngựa xéo nát vườn rau thế kia. Các người là ai?

Một chàng trai mình trần trụi trực, khăn đầu rìu, quần xắn móng lợn, tay cầm lưới rìu dẻo sáng loáng, nhảy ra khỏi âu. Anh ta chạy lại đón đầu đoàn người ngựa, miện quát:

- Các người là ai? Sao dám coi thường mồ hôi công sức người khác!

Đô đốc Bảo vừa há miệng chực nói thì Nguyễn Huệ biết ý gạt đi:

- Khoan! Để ta khu xử.

Và Bắc Bình vương nhanh nhẹn nhảy xuống ngựa. Ông bước lại trước lưới rìu sáng loáng:

- Thôi thôi! Chúng ta sơ ý. Đáng bao nhiêu chúng ta sẽ đền.

Nhưng chàng trai cởi trần kia đã tái mặt đi, chắp hai tay vái dài, miệng la to:

- Ôi đức Lệnh! Tiểu tướng thật đáng chết.

Lính thợ chung quanh đã nhận ra Nguyễn Huệ cũng reo to lên:

- Đức Lệnh rồi! Kính lạy đức Lệnh!

Nguyễn Huệ gạt đi, tươi cười nói với anh chàng cởi trần:

- Ta là ta, nhưng mồ hôi công sức bị hủy hoại thế này, là ta cũng cứ đến! - Bắc Bình vương nheo mắt nhìn anh chàng cởi trần. - Chú là đô úy Trần Đức Huy, phải không?

- Dạ phải, nhưng đức Lệnh đến gì tiểu tướng cũng không dám nhận. Tiểu tướng tội đáng chết.

- Được, rồi xét sau. Bây giờ ông đô úy hãy đưa chúng ta xem tàu đã. Sao? Tại sao mặt ông biến sắc thế kia?

Trần Đức Huy dạ liên hồi. Trong đám tùy tùng của đức Lệnh, phải quá nửa có chức tước cao hơn viên đô úy coi xưởng thuyền này. Hơn nữa, đô đốc Bảo lại chính là viên tướng chỉ huy đạo quân thủy mà Trần Đức Huy chỉ giữ một chức vụ nhỏ nhoi.

Năm ngoái, nhân dịp tuần sát Quảng Nam, đô đốc Bảo thấy xưởng thuyền Sơn Trà còn có thể mở mang hơn nữa. Trần Đức Huy liền được sai vào, với quân lệnh: đóng gấp đôi số thuyền chiến hàng năm, kén người